

Bản án số: **18/2021/HS –ST**
Ngày: 02 – 02 – 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH SƠN, TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đoàn Kiều Trung;

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Bùi Quốc Thìn;

2/ Ông Bùi Tân Sinh.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Thành Duy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn tham gia phiên tòa:* Bà Huỳnh Thị Triều – Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 02 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2021/TLST –HS ngày 07 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2021/QĐXXST – HS ngày 18 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN ĐỨC T**, sinh năm 1995 tại tỉnh Q; Nơi cư trú: Thôn T, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Con ông Nguyễn A và bà Lưu Thị H; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1975 và chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1982;

Trú tại: Thôn T, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

Chị Nguyễn Thị B ủy quyền cho anh Nguyễn Văn Ph tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền được UBND xã B chứng thực ngày 10/12/2020.

(Anh Ph có đơn xin xét xử vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Đỗ Thành Ph, sinh năm 1988; (vắng mặt)

Trú tại: Thôn V, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

+ Anh Đỗ Đình L, sinh năm 1994; (vắng mặt)

Trú tại: Thôn V, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

+ Anh Hồ Cả C, sinh năm 1981. (vắng mặt)

Trú tại: Thôn T, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

+ Ông Nguyễn A, sinh năm 1963 và bà Lưu Thị H, sinh năm 1967. (đều có mặt)

Trú tại: Thôn T, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 16/8/2020, NGUYỄN ĐỨC T ở tại Thôn T, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi sử dụng xe mô tô mang BKS số: 76C1 – 023.XX đi tìm nhà dân sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi NGUYỄN ĐỨC T đi đến đoạn đường trước nhà anh Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1975 ở Thôn T, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi thì thấy nhà không đóng cổng nên NGUYỄN ĐỨC T để xe mô tô bên ngoài rồi đi bộ vào sân, do cửa sau nhà Nguyễn Văn Ph không đóng khóa nên NGUYỄN ĐỨC T đột nhập vào lối này. Khi vào được bên trong, NGUYỄN ĐỨC T lấy 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Asus Vivobook A512F và 01 máy tính bảng hiệu Samsung Galaxy Tab E. Sau khi lấy được số tài sản trên, NGUYỄN ĐỨC T mang về nhà cất giấu, sau đó mang máy tính bảng đến cửa hàng điện thoại di động Hồng Hoa của Anh Hồ Cả C, sinh năm 1981 ở Thôn T, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi bán với số tiền: 1.400.000đồng. Sau khi tiêu xài hết số tiền trên, đến ngày 19/8/2020 NGUYỄN ĐỨC T tiếp tục mang máy tính xách tay đến tiệm cầm đồ Thanh Phong của anh Đỗ Thanh Ph, sinh năm 1988 ở Thôn V, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi cầm cho anh Đỗ Đình L, sinh năm 1995 ở thôn V, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi là nhân viên ở đây với số tiền: 2.000.000đồng.

Sau khi sự việc trên Nguyễn Văn Ph gửi đơn trình báo sự việc đến Công an xã B và Công an huyện S. Qua xác minh, thấy NGUYỄN ĐỨC T có dấu hiệu nghi vấn nên đã mời làm việc. Qua làm việc NGUYỄN ĐỨC T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Ngày 03/9/2020 Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện S định giá các tài sản bị trộm cắp như sau: 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Asus Vivobook A512F có giá 15.600.000đồng; 01 máy tính bảng hiệu Samsung Galaxy Tab E có giá: 3.000.000đồng.

Tại Bản cáo trạng số 05/CT – VKS, ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Quảng Ngãi đã truy tố bị cáo NGUYỄN ĐỨC T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Quảng Ngãi xác định Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo NGUYỄN ĐỨC T về tội “*Trộm cắp tài sản*” là có căn cứ, đúng pháp luật nên giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt NGUYỄN ĐỨC T với mức án từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Vật chứng và xử lý vật chứng:

- Cơ quan CSĐT – Công an huyện S đã tạm giữ và trả lại cho vợ chồng anh Nguyễn Văn Ph 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Asus Vivobook A512F; 01 máy tính bảng hiệu Samsung Galaxy Tab E.

- Số tiền: 3.400.000đồng NGUYỄN ĐỨC T có được do bán và cầm cố tài sản trộm cắp mà có nên Cơ quan CSĐT – Công an huyện S đã thu giữ và hoàn trả lại cho Hồ Cả C là 1.400.000đồng và Đỗ Đình L là: 2.000.000đồng.

Ý kiến bào chữa, tranh luận của bị cáo: Bị cáo không bào chữa cũng như tranh luận, thống nhất về điều luật áp dụng, tội danh, mức hình phạt, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; người tham gia tố tụng khác cung cấp là phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên là đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình tố tụng và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người tham gia tố tụng khác không có ai khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[3] Về thủ tục tố tụng: Bị hại anh Nguyễn Văn Ph, chị Nguyễn Thị B có đơn xin xét xử vắng mặt và về phần dân sự anh Ph, chị B đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Anh Đỗ Thành Ph, Đỗ Đình L và Hồ Cả C vắng mặt nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án và về dân sự đã thỏa thuận giải quyết xong. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[4] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo NGUYỄN ĐỨC T đã khai nhận toàn bộ hành vi của bị cáo như bản cáo trạng đã truy tố, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng được thu giữ, các tài liệu về hiện trường và các chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 01 giờ 00 phút ngày 16/8/2020, NGUYỄN ĐỨC T lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của vợ chồng anh Nguyễn Văn Ph, chị Nguyễn Thị B nên đã lén lút đột nhập vào nhà và chiếm đoạt của anh Ph, chị B 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Asus Vivobook A512F và 01 máy tính bảng hiệu Samsung Galaxy Tab E đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Giá trị tài sản bị cáo NGUYỄN ĐỨC T chiếm đoạt được Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện S kết luận là 18.600.000đồng (*Mười tám triệu, sáu trăm nghìn đồng*), trong đó giá trị máy tính xách tay nhãn hiệu Asus Vivobook A512F là

15.600.000đồng và giá trị máy tính bảng hiệu Samsung Galaxy Tab E là 3.000.000 đồng, vì vậy hành vi của bị cáo NGUYỄN ĐỨC T đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội do bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến khách thể là “quyền sở hữu tài sản của công dân”. Vì thiếu sự tu dưỡng, rèn luyện đạo đức nên khi bị hại sơ hở trong việc quản lý tài sản thì bị cáo đã nảy sinh ý định lén lút trộm cắp tài sản, hành vi của bị cáo gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu về nhiều mặt đến đời sống xã hội và cuộc sống bình thường của người dân. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm để giáo dục riêng và đấu tranh phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử cần áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, tạo điều kiện cho bị cáo được tiếp tục lao động, cải tạo để trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[7] Đối với Hồ Cả Cao có hành vi mua của bị cáo NGUYỄN ĐỨC T máy tính bảng hiệu Samsung Galaxy Tab E số tiền 1.400.000 đồng và Đỗ Đình L có hành vi cầm cố cho bị cáo NGUYỄN ĐỨC T máy tính xách tay nhãn hiệu Asus Vivobook A512F số tiền 2.000.000 đồng, nhưng Hồ Cả C và Đỗ Đình L không biết đây là tài sản trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện S không xử lý đối với Hồ Cả C và Đỗ Đình L là có cơ sở, phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Đối với xe mô tô nhãn hiệu Ware RSX biển kiểm soát 76C1 – 023.XX là tài sản của ông Nguyễn A và bà Lưu Thị H (cha mẹ bị cáo T), khi bị cáo T sử dụng xe này vào việc trộm cắp thì ông A, bà H không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện S không thu giữ là có cơ sở, phù hợp với quy định của pháp luật.

[9] Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng:

- Anh Nguyễn Văn Ph, chị Nguyễn Thị B đã nhận lại máy tính xách tay nhãn hiệu Asus Vivobook A512F và máy tính bảng hiệu Samsung Galaxy Tab E và không yêu cầu hay khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

- Anh Hồ Cả C đã nhận lại số tiền 1.400.000 đồng, anh Đỗ Đình L đã nhận lại số tiền 2.000.000đồng từ bị cáo NGUYỄN ĐỨC T giao nộp và không yêu cầu hay khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

[10] Xét ý kiến đề nghị của Viện Kiểm sát nhân dân huyện S: Đề nghị áp dụng pháp luật, tội danh, tình tiết giảm nhẹ, nhân thân, mức hình phạt, trách nhiệm

dân sự như trên là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[11] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

[12] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo NGUYỄN ĐỨC T phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo NGUYỄN ĐỨC T **15 (mười lăm)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **30 (ba mươi)** tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 02/02/2021).

Giao bị cáo NGUYỄN ĐỨC T cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi để giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình bị cáo NGUYỄN ĐỨC T có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo NGUYỄN ĐỨC T thay đổi nơi cư trú trong phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì Ủy ban nhân dân xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi có trách nhiệm thông báo cho Cơ quan thi hành án hình sự - Công an huyện S để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo NGUYỄN ĐỨC T đến nơi cư trú để giám sát, giáo dục.

Trong trường hợp bị cáo NGUYỄN ĐỨC T thay đổi nơi cư trú ngoài phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì Cơ quan thi hành án hình sự - Công an huyện S có trách nhiệm làm thủ tục chuyển hồ sơ thi hành án treo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện nơi bị cáo NGUYỄN ĐỨC T đến cư trú để tổ chức việc thi hành án theo quy định tại Điều 87 của Luật thi hành án hình sự và thông báo bằng văn bản cho Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Quảng Ngãi; Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo NGUYỄN ĐỨC T cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo NGUYỄN ĐỨC T phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã được hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo NGUYỄN ĐỨC T phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015; sửa đổi, bổ sung năm 2017.

2. Về dân sự: Đã giải quyết xong, các bên không yêu cầu khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử

dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo NGUYỄN ĐỨC T phải nộp 200.000đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Đội CSĐT; Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ;
- Công an; VKS; CCTHA huyện B.Sơn;
- UBND xã Bình Đông (thay thông báo);
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ; án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đoàn Kiều Trung